

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

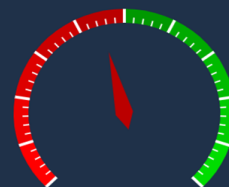
PSI DAILY REPORT

TỔNG HỢP: **BÁN**

Đường trung bình: **TRUNG TÍNH** Mua (6) Bán(6)

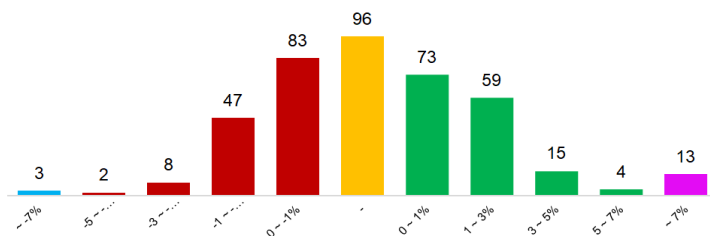
Chỉ số kỹ thuật: **BÁN** Mua (3) Bán (5)

* Dữ liệu được tính toán tự động theo thời gian thực



07/08/2026	HSX	HNX	UPCOM
Chỉ số Index	1,768.06	293.44	126.99
Tăng/ giảm điểm	▲ 3.28	▲ 0.80	▲ 0.17
KLGD (triệu CP)	661	46	37
GTGD (tỷ VNĐ)	18,141.5	756.0	363.5
Khối ngoại (tỷ VNĐ)	-59.4	-20.3	3.8

ĐỘ RỘNG SÀN HSX



HIỆU SUẤT CÁC NHÓM NGÀNH 7/8

Ngành	Tăng/Giảm %	Đóng góp Index
Ngân hàng	1.39%	7.51
Điện, nước & xăng dầu khí	4.53%	2.97
Thực phẩm và đồ uống	1.55%	1.90
Dầu khí	4.82%	1.88
Hóa chất	4.67%	1.85
Bảo hiểm	5.24%	0.66
Tài nguyên Cơ bản	0.61%	0.28
Xây dựng và Vật liệu	0.39%	0.12
Công nghệ Thông tin	0.04%	0.01
Y tế	0.12%	0.01
Truyền thông	0.09%	-
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.48%	0.04
Ô tô và phụ tùng	-0.66%	0.04
Bán lẻ	-0.31%	0.10
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.26%	0.13
Dịch vụ tài chính	-0.29%	0.29
Du lịch và Giải trí	-1.26%	0.86
Bất động sản	-2.26%	12.79

BIỂU ĐỒ KỸ THUẬT



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NGÀY

VN-Index có phiên tăng điểm nhẹ với mẫu nến xanh thân nhỏ, bóng trên và bóng dưới cân bằng, phản ánh trạng thái giằng co sau nhịp hồi kỹ thuật. Chỉ số tiếp tục giữ trên MA20, duy trì tín hiệu tích cực trong ngắn hạn, nhưng vẫn chịu áp lực từ vùng kháng cự mạnh MA50-MA100 quanh 1,800 điểm. Thanh khoản thấp hơn trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền vẫn thận trọng, trong khi khối ngoại chỉ còn bán ròng nhẹ. Trong ngắn hạn, vùng 1,745-1,750 điểm tiếp tục là hỗ trợ quan trọng, còn 1,790-1,810 điểm là vùng kháng cự cần vượt qua để xác nhận xu hướng hồi phục rõ nét hơn.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

GIÁ TRỊ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI MUA/BÁN RÒNG (TỶ)



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Ngắn hạn:** Tiếp tục duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải, hạn chế mua đuổi khi thanh khoản chưa cải thiện.
 Có thể trading một phần tại các nhịp điều chỉnh về vùng 1,745–1,750 điểm.
 Chỉ gia tăng tỷ trọng khi VN-Index vượt 1,780–1,800 điểm cùng thanh khoản trên mức trung bình 20 phiên.
- Trung hạn:** Tiếp tục nắm giữ các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt và xu hướng tích cực hơn thị trường.
 Tận dụng các nhịp điều chỉnh kỹ thuật để tích lũy từng phần thay vì giải ngân mạnh.
 Ưu tiên các nhóm ngành có dòng tiền tổ chức quay trở lại và kết quả kinh doanh tăng trưởng.

TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG



TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.

KHUYẾN NGHỊ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CHO GIAI ĐOẠN HIỆN TẠI

Trong bối cảnh thị trường hiện tại vẫn tiềm ẩn nhiều biến số khó lường từ môi trường vĩ mô, thanh khoản giao dịch suy giảm và dòng tiền có dấu hiệu thận trọng, nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế các hoạt động đầu tư ngắn hạn mang tính đầu cơ, đặc biệt khi diễn biến chỉ số đang chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn thay vì phản ánh sự đồng thuận rộng của toàn thị trường. **Chiến lược đầu tư giá trị - Mua dần tích lũy cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt.**

DANH MỤC DÀI HẠN – NHÓM CỔ PHIẾU GIÁ TRỊ

(Danh mục tham khảo cho Nhà đầu tư giá trị với mục tiêu nắm giữ từ 6 – 12 tháng với phương pháp giao dịch mua tích lũy lấy vị thế trong giai đoạn hiện tại)

Mã cổ phiếu	Tăng trưởng doanh thu (YoY)		Tăng trưởng lợi nhuận (YoY)		KLGD TB 20 phiên	ROA TTM	ROE TTM	P/E TTM	P/B TTM	Vùng giá mua
	2025	Q1.2026	2025	Q1.2026						
BSR	15.10%	44.00%	726.10%	1972.80%	13,061,085	14.20%	20.90%	9.78	1.86	20745 - 21782
PVS	37.60%	-2.30%	72.90%	46.40%	4,148,370	5.10%	11.90%	10.76	1.32	30330 - 31847
DPM	22.70%	36.50%	99.60%	96.10%	4,133,155	7.10%	11.00%	13.91	1.52	21150 - 22208
DCM	23.60%	55.20%	38.00%	91.50%	3,712,860	12.80%	20.70%	9.5	1.89	26910 - 28256
VHC	-3.90%	11.60%	15.70%	37.90%	1,123,465	10.80%	14.70%	9.46	1.38	51750 - 54338
PVT	36.50%	49.70%	-5.10%	48.40%	7,262,340	5.50%	10.10%	9.19	1.17	14670 - 15404
REE	19.40%	19.50%	26.90%	16.80%	949,890	6.80%	10.90%	12.64	1.58	37272.5 - 39136
CTG	13.80%	26.90%	36.50%	64.60%	7,445,980	1.40%	22.30%	7.3	1.47	27810 - 29201
VCB	9.60%	28.30%	4.00%	8.70%	8,110,690	1.50%	16.40%	14.02	2.15	51030 - 53582
VPB	24.60%	41.20%	52.00%	59.10%	14,929,510	2.20%	15.80%	8.49	1.2	23310 - 24476
TCB	13.40%	36.90%	17.50%	12.20%	14,387,195	2.40%	15.40%	9.18	1.28	27855 - 29248

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.